**TIẾT 25 BÀI 11. PHƯƠNG THỨC CON NGƯỜI KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ THIÊN NHIÊN CHÂU PHI**

Thời lượng: dạy 1 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

- Phân tích một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên (vấn đề săn bắt và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác,…)

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

***b. Năng lực đặc thù:***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí:

+ Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

+ Phân tích một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên.

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

+ Khai thác kênh hình và kênh chữ trong SGK từ tr136-138.

+ Sử dụng quả Địa cầu, hình 9.1 SGK tr128 để xác định vị trí, hình dạng và kích thước lãnh thổ châu Phi, xác định các dãy núi, đồng bằng, các con sông và các khoáng sản của châu lục.

+ Quan sát hình 11.1, 11.2 SGK tr137 để phân tích vấn đề khai thác tài nguyên thiên nhiên và săn bắt động vật ở châu Phi.

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: đưa ra các biện pháp để bảo vệ môi trường tự nhiên ở châu Phi.

**3. Về phẩm chất:** ý thức học tập nghiêm túc, say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học về thiên nhiên và bảo vệ môi trường tự nhiên ở châu Phi.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên (GV)**

- Giáo án, SGK, sách giáo viên (SGV).

- Hình 11.1, 11.2 SGK tr137 phóng to.

- Phiếu học tập, bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Học sinh (HS):**SGK, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (10 phút)**

***a. Mục tiêu:***  Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

\* GV treo bảng phụ trò chơi ô chữ lên bảng:

**5**

**4**

**3**

**1**

**2**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |

\* GV phổ biến luật chơi:

- Trò chơi ô chữ gồm 5 chữ cái được đánh số từ 1 đến 5 sẽ tương ứng với 5 câu hỏi.

- Các em dựa vào TBĐ Địa lí 7 và kiến thức đã học để trả lời, các em có quyền lựa chọn thứ tự câu hỏi để trả lời, mỗi câu hỏi có 2 lượt trả lời.

- Em nào trả lời đúng sẽ nhận được 1 phần quà nhỏ (ví dụ 1 cây bút) và ô chữ sẽ hiện ra chữ cái tương ứng, trả lời sai ô chữ sẽ bị khóa lại, trong quá trình trả lời, em nào trả lời đúng tên ô chữ thì sẽ nhận được phần quà lớn hơn (ví dụ 3 cây bút).

\* Hệ thống câu hỏi:

**Câu 1.** *Thủ đô của Ai Cập là:*

A. Hà Nội B. Cai-rô C. Pa-ri D. Bec-lin

**Câu 2.** *Dân số châu Phi năm 2020 là hơn bao nhiêu tỉ người?*

A. 1,2 B. 1,3 C. 1,4 D. 1,5

**Câu 3.** *Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên châu Phi 2015-2020 là bao nhiêu %?*

A. 2,5 B. 2,6 C. 2,7 D. 2,8

**Câu 4.** *Dân số đông và tăng nhanh khiến châu Phi trở nên:*

A. phát triển B. hạnh phúc C. đói nghèo D. Cả A, B, C

**Câu 5.** *Kim tự tháp là di sản của:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Ai Cập | B. Xu đăng | C. An-giê-ri | D. Nam Phi |

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS dựa vào TBĐ Địa lí 7 và kiến thức đã học, suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**Câu 1**: B

**Câu 2**: B

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **D** | **Ầ** | **U** | **M** | **Ỏ** |

**Câu 3**: A

**Câu 4**: C

**Câu 5:** A

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **GV dẫn dắt vào nội dung bài mới**: Châu Phi nổi tiếng thế giới với những cảnh quan đa dạng, hùng vĩ; những loài động vật hoang dã như voi, sư tử, các mỏ dầu và kim cương có giá trị;… Vậy, con người đang khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Phi như thế nào? Để biết được những điều này, lớp chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**2.2. *Tìm hiểu về khai thác và sử dụng thiên nhiên (40 phút)***

***a. Mục tiêu*:** Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.



***b. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**  \* GV gọi HS đọc nội dung mục 1 SGK.  \* GV chia lớp làm 8 nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 em, yêu cầu HS, yêu cầu HS quan sát hình 11.1và thông tin trong bày, thảo luận nhóm trong 5 phút để trả lời các câu hỏi theo phiếu học tập sau:  1. Nhóm 1, 2 – phiếu học tập số 1   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường xích đạo như thế nào?* |  | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường xích đạo?* |  |   2. Nhóm 3, 4 – phiếu học tập số 2   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới như thế nào?* |  | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới?* |  |   3. Nhóm 5, 6 – phiếu học tập số 3   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường hoang mạc như thế nào?* |  | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường hoang mạc?* |  |   4. Nhóm 7, 8 – phiếu học tập số 4   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt như thế nào?* |  | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt?* |  |   **Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS quan sát hình 11.1 và thông tin trong bày, suy nghĩ, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  \* Sau khi nhóm HS có sản phẩm, GV cho các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình, đại diện nhóm 1, 3, 5, 7 lên thuyết trình câu trả lời trước lớp:  1. Nhóm 1, 2 – phiếu học tập số 1   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường xích đạo như thế nào?* | + Con người đã sử dụng đất để trồng cây công nghiệp quy mô lớn như cọ dầu, ca cao, cao su và cây lương thực như ngô, lúa nước.  + Các quốc gia cũng tiến hành khai thác khoáng sản như dầu mỏ, bô-xít,... | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường xích đạo?* | Người dân phải lưu ý trong quá trình khai thác do diện tích rừng bị suy giảm, đất đai xói mòn,...ảnh hưởng đến hiệu quả của các hoạt động khai thác thiên nhiên. |   2. Nhóm 3, 4 – phiếu học tập số 2   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới như thế nào?* | + Môi trường nhiệt đới có hệ động vật và thực vật đặc trưng, do đó, nhiều quốc gia đã thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên nhằm bảo vệ đa dạng sinh học và thu hút khách du lịch.  + Khai thác một số mỏ khoáng sản có giá trị như vàng, đồng,...  + Khu vực Đông Nam châu Phi với lượng ẩm tương đối lớn đang được khai thác để trồng cây công nghiệp (cà phê, chè,...), cây ăn quả xuất khẩu.  + Vùng ven sa mạc, người dân tham gia các dự án trồng rừng ngăn chặn hiện tượng sa mạc hoá.  + Khu vực xavan Nam Xa-ha-ra, người dân trồng các loại cây như lạc, bông,... và vật nuôi như dê, cừu,... | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới?* | Người dân cần lưu ý vấn đề thoái hoá đất và nguồn nước hạn chế. |   3. Nhóm 5, 6 – phiếu học tập số 3   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường hoang mạc như thế nào?* | + Một số quốc gia đã ứng dụng công nghệ mới có thể thích ứng với điều kiện khắc nghiệt của tự nhiên nhằm khai thác lãnh thổ có hiệu quả như: khai thác, chế biến dầu mỏ và khí tự nhiên trong hoang mạc Xa-ha-ra, nhất là phần lãnh thổ thuộc Li-bi (Libya) và An-giê-ri (Algeria).  + Dùng công nghệ tưới và công nghệ nhà kính để thành lập các trang trại ở ốc đảo.  + Xây dựng các nhà máy điện mặt trời.  + Tổ chức các giải thể thao như đua xe trên hoang mạc.  + Tổ chức các hoạt động du lịch khám phá,... | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường hoang mạc?* | Diện tích hoang mạc đang có xu hướng mở rộng, do đó người dân cần có những biện pháp sử dụng phù hợp với điều kiện tự nhiên. |   4. Nhóm 7, 8 – phiếu học tập số 4   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Người dân châu Phi đã khai thác thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt như thế nào?* | + Ở khu vực ven Địa Trung Hải và rìa Nam Phi:  Người dân trồng các loại cây trồng cận nhiệt như: lúa mì, nho, ô liu,... và chăn nuôi cừu.  Hoạt động du lịch nghỉ dưỡng cũng được phát triển mạnh với các trung tâm du lịch nổi tiếng như Cai-rô (Cairo), Kep-tao (Cape Town)...  + Hoạt động khai thác khoáng sản ở môi trường này diễn ra khá mạnh với khai thác dầu khí ở phía bắc và vàng, kim cương ở phía nam. | | *- Những vấn đề cần lưu ý trong khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt?* | Người dân cần lưu ý hiện tượng hoang mạc hoá, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay. |   \* HS các nhóm 2, 4, 6, 8 lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.** **Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **1. Khai thác và sử dụng thiên nhiên**  ***a. Hoạt động khai thác thiên nhiên ở môi trường xích đạo***  - Trồng cây công nghiệp quy mô lớn: cọ dầu, ca cao, cao su và cây lương thực: ngô, lúa nước.  - khai thác khoáng sản như dầu mỏ, bô-xít,...  - Diện tích rừng bị suy giảm, đất đai xói mòn,...  ***b. Hoạt động khai thác thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới***  - Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên nhằm bảo vệ đa dạng sinh học và thu hút khách du lịch.  - Khai thác khoáng sản có giá trị như vàng, đồng,...cây công nghiệp (cà phê, chè,...), cây ăn quả xuất khẩu; dự án trồng rừng,...  - Diện tích hoang mạc đang có xu hướng mở rộng.  ***c. Hoạt động khai thác thiên nhiên ở môi trường hoang mạc***  - Khai thác, chế biến dầu mỏ và khí tự nhiên trong hoang mạc Xa-ha-ra (Li-bi và An-giê-ri.)  - Dùng công nghệ tưới và công nghệ nhà kính để thành lập các trang trại ở ốc đảo;Xây dựng các nhà máy điện mặt trời....  - Diện tích hoang mạc đang có xu hướng mở rộng.  ***d. Hoạt động khai thác thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt***  - Ở khu vực ven Địa Trung Hải và rìa Nam Phi:  trồng các loại: lúa mì, nho, ô liu,... và chăn nuôi cừu.  - Hoạt động du lịch như Cai-rô, Kep-tao  - khai thác khoáng sản dầu khí ở phía bắc và vàng, kim cương ở phía nam.  - Lưu ý hiện tượng hoang mạc hoá. |

***2.2. Tìm hiểu vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi (25 phút)***

***a. Mục tiêu*:** HS phân tích một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên (vấn đề săn bắt và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác,…)



***b. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**  \* GV gọi HS đọc nội dung mục 2 SGK.  \* GV yêu cầu HS quan sát hình 11.2 và thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:  *1. Nêu vấn đề về săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác ở châu Phi.*  *2. Nêu các chính sách bảo vệ động vật hoang dã ở các nước châu Phi.*  **Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS quan sát hình 11.2 và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  1. Nạn săn trộm và mua bán bất hợp pháp các sản phẩm như ngà voi, sừng tê giác,... làm cho số lượng các loài động vật hoang dã ở châu Phi suy giảm đáng kể và là vấn đề nan giải của châu Phi trong công cuộc bảo vệ thiên nhiên.  2. Trước thực trạng đó, các quốc gia châu Phi đã và đang thực thi nhiều chính sách bảo vệ động vật hoang dã như:  + Một số quốc gia đã thành lập các khu bảo tồn tự nhiên, các vườn quốc gia, khu dự trữ sinh quyển để bảo vệ các loài động vật quý hiếm.  + Tại một số quốc gia, việc săn bắn động vật hoang dã trong danh mục cấp phép với số lượng giới hạn là hợp pháp. Phần lớn các quốc gia đều có quy định rất nghiêm đối với việc săn bắn, mua bán động vật hoang dã.  \* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.** **Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **2. Vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi**  - Nạn săn trộm và mua bán bất hợp pháp: ngà voi, sừng tê giác,... làm cho số lượng các loài động vật hoang dã ở châu Phi suy giảm đáng kể và là vấn đề nan giải  - Biện pháp:  + Thành lập các khu bảo tồn tự nhiên, các vườn quốc gia, khu dự trữ sinh quyển để bảo vệ các loài động vật quý hiếm.  + Quy định rất nghiêm đối với việc săn bắn, mua bán động vật hoang dã. |

**3. Hoạt động luyện tập (10 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học, hãy trả lời các câu hỏi sau: *Em hãy hoàn thành bảng tổng hợp thông tin về phương thức khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Phi theo mẫu.*

\* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Môi trường xích đạo | Môi trường nhiệt đới | Môi trường hoang mạc | Môi trường cận nhiệt |
| Phương thức khai thác và sử dụng, bảo vệ thiên nhiên | - Con người đã sử dụng đất để trồng cây công nghiệp quy mô lớn như cọ dầu, ca cao, cao su và cây lương thực như ngô, lúa nước.  - Các quốc gia cũng tiến hành khai thác khoáng sản như dầu mỏ, bô-xít,... | - Môi trường nhiệt đới có hệ động vật và thực vật đặc trưng, do đó, nhiều quốc gia đã thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên nhằm bảo vệ đa dạng sinh học và thu hút khách du lịch.  - Khai thác một số mỏ khoáng sản có giá trị như vàng, đồng,...  - Khu vực Đông Nam châu Phi với lượng ẩm tương đối lớn đang được khai thác để trồng cây công nghiệp (cà phê, chè,...), cây ăn quả xuất khẩu.  - Vùng ven sa mạc, người dân tham gia các dự án trồng rừng ngăn chặn hiện tượng sa mạc hoá.  - Khu vực xavan Nam Xa-ha-ra, người dân trồng các loại cây như lạc, bông,... và vật nuôi như dê, cừu,... | - Một số quốc gia đã ứng dụng công nghệ mới có thể thích ứng với điều kiện khắc nghiệt của tự nhiên nhằm khai thác lãnh thổ có hiệu quả như: khai thác, chế biến dầu mỏ và khí tự nhiên trong hoang mạc Xa-ha-ra, nhất là phần lãnh thổ thuộc Li-bi (Libya) và An-giê-ri (Algeria).  - Dùng công nghệ tưới và công nghệ nhà kính để thành lập các trang trại ở ốc đảo.  - Xây dựng các nhà máy điện mặt trời.  - Tổ chức các giải thể thao như đua xe trên hoang mạc.  - Tổ chức các hoạt động du lịch khám phá,... | - Ở khu vực ven Địa Trung Hải và rìa Nam Phi:  + Người dân trồng các loại cây trồng cận nhiệt như: lúa mì, nho, ô liu,... và chăn nuôi cừu.  + Hoạt động du lịch nghỉ dưỡng cũng được phát triển mạnh với các trung tâm du lịch nổi tiếng như Cai-rô (Cairo), Kep-tao (Cape Town)...  - Hoạt động khai thác khoáng sản ở môi trường này diễn ra khá mạnh với khai thác dầu khí ở phía bắc và vàng, kim cương ở phía nam. |
| Những vấn đề cần chú ý trong khai thác và sử dụng, bảo vệ thiên nhiên | - Người dân phải lưu ý trong quá trình khai thác do diện tích rừng bị suy giảm, đất đai xói mòn,...ảnh hưởng đến hiệu quả của các hoạt động khai thác thiên nhiên. | - Người dân phải lưu ý trong quá trình khai thác do diện tích rừng bị suy giảm, đất đai xói mòn,...ảnh hưởng đến hiệu quả của các hoạt động khai thác thiên nhiên. | - Người dân phải lưu ý trong quá trình khai thác do diện tích rừng bị suy giảm, đất đai xói mòn,...ảnh hưởng đến hiệu quả của các hoạt động khai thác thiên nhiên. | - Người dân phải lưu ý trong quá trình khai thác do diện tích rừng bị suy giảm, đất đai xói mòn,...ảnh hưởng đến hiệu quả của các hoạt động khai thác thiên nhiên. |

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**4. Hoạt động vận dụng (5 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** GV đặt câu hỏi cho HS: *Hãy vẽ tranh hoặc viết một đoạn văn thể hiện thông điệp kêu gọi bảo vệ động vật hoang dã ở châu Phi.*

Hoạt động này nếu còn thời gian GV hướng dẫn HS làm việc ở lớp, nếu không còn thời gian thì hướng dẫn học sinh làm việc ở nhà.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS tìm hiểu thông tin trên mạng, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

Động vật hoang dã là một bộ phận không thể thiếu trong lớp sinh quyển mà con người chúng ta đang có mặt, chúng được ví như một tài nguyên quý giá thúc đẩy sự phát triển toàn diện của xã hội, là một mắc xích quan trọng cho chuỗi chuyển hóa sinh học đang diễn ra. Trong khi đó, hiện nay châu Phi đang đứng trước nguy cơ mất đi rất nhiều loài sinh vật quý do tác động chính từ con người. Nạn săn bắt và buôn bán trái pháp luật các loài động vật hoang dã đang làm gia tăng nguy cơ tuyệt chủng của nhiều giống, loài quý hiếm, gây mất cân bằng sinh thái và môi trường sống. Chúng ta cần tăng cường bảo vệ động vật hoang dã, tăng cường phòng, chống vi phạm; thực hiện chính sách, pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học, phòng, chống săn bắt, vận chuyển, tàng trữ, chế biến, buôn bán trái phép động vật hoang dã. Người dân cần nâng cao nhận thức của cộng đồng về thiên nhiên, nhất là về pháp luật của quốc gia, quốc tế trong bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ các loài nguy cấp, quý hiếm. Hãy cùng quyết tâm đấu tranh phòng, chống buôn bán động vật hoang dã, ngăn chặn hoạt động săn bắt, buôn bán, tiêu thụ bất hợp pháp động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm. Bên cạnh đó, tuyên truyền để thay đổi hành vi của cộng đồng xã hội, góp phần hỗ trợ thực hiện các quy định pháp luật, nhằm ngăn chặn việc tiêu thụ sừng tê giác, ngà voi và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã bất hợp pháp khác. Việc bảo vệ các loài động vật, nhất là động vật hoang dã, trong đó có những loài động vật đang có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng đang ngày càng trở nên cấp thiết đối với châu Phi. Do đó, chúng ta cần nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội về vấn đề này.

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.